

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN GDKT&PL 10
NĂM HỌC 2024 – 2025

TT	Chủ đề	Nội dung kiến thức	Mức độ đánh giá								Tỷ lệ%
			Trắc nghiệm nhiều lựa chọn			Trắc nghiệm đúng sai			Tự luận		
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Hiểu	VD	
1	CHỦ ĐỀ 7: Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Bài 11: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của Pháp luật	2	1	1	1 (a)	1 (b,c)	1 (d)			
		Bài 12: Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam	1	0	0	0	0	0			
		Bài 13: Thực hiện pháp luật	2	0	1	2 (a,b)	2(c)	2(d)	1		
2	CHỦ ĐỀ 8: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Bài 14: Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	1	1	0	3 (a,b)	3(c)	3(d)		1	
		Bài 15: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị	1	0	0	4(a,b)	4(c,d)				
		Bài 16: Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp	1	0	0	0	0	0			
Tổng số câu			8	2	2	7	6	3	1	1	
Tổng số điểm			3,0			4,0			3,0		
Tỉ lệ %			70%						30%		100

***Ghi chú:**

- VD: Vận dụng
- DT1: là dạng thức câu hỏi trắc nghiệm chọn 1 đáp án đúng nhất.
- DT2: là dạng thức câu hỏi trắc nghiệm đúng/sai.
- Tự luận: câu hỏi tình huống, câu hỏi lý thuyết ở 2 mức độ thông hiểu và vận dụng.

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN GDKT&PL 10
NĂM HỌC 2024 – 2025

TT	Chủ đề	Nội dung kiến thức	Mô tả các cấp độ nhận thức	Dạng câu và mức độ đánh giá		
				Trắc nghiệm nhiều lựa chọn	Trắc nghiệm đúng sai	Tự luận
1	CHỦ ĐỀ 7: Pháp luật nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Bài 11: Khái niệm, đặc điểm và vai trò của Pháp luật	Nhận biết: Nêu được khái niệm, đặc điểm, vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội	2	1 (a)	
			Thông hiểu: Phân biệt được các đặc trưng cơ bản của pháp luật Xác định được các hành vi cụ thể thể hiện vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội	1	1 (b,c)	
			Vận dụng: Tích cực, tự giác và nghiêm túc chấp hành kỷ luật, pháp luật đấu tranh phê bình các hành vi vô kỉ luật, vi phạm pháp luật. Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi, việc làm của bản thân và người khác trong việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	1	1 (d)	
		Bài 12: Hệ thống pháp luật và văn bản pháp luật Việt Nam	Nhận biết Nêu được hệ thống pháp luật Việt Nam Nêu được một số văn bản pháp luật Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam.	1		
			Thông hiểu Kể tên được đặc điểm các văn bản pháp luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam Hiểu được các kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam			

			Vận dụng Hiểu được trách nhiệm của công dân trong bảo vệ, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam Phân tích, đánh giá được thái độ, hành vi việc làm của bản thân và người khác trong việc thực hiện pháp luật, đấu tranh phê bình các hành vi vi phạm pháp luật.	1		
		Bài 13: Thực hiện pháp luật	Nhận biết: Nêu được khái niệm các hình thức thực hiện pháp luật	2	2 (a,b)	
			Thông hiểu: Phân biệt được các hình thức thực hiện PL		2(c)	1
			Vận dụng: Nhận xét, đánh giá được những hành vi đã thực hiện đúng pháp luật, hành vi làm trái quy định của pháp luật. Thực hiện đúng quy định của pháp luật phù hợp với lứa tuổi. Phê phán những hành vi làm trái quy định của pháp luật.	1	2(d)	
2	CHỦ ĐỀ 8: Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Bài 14: Giới thiệu về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Nhận biết: Nêu được khái niệm Hiến pháp nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong hệ thống pháp luật Việt Nam	1	3 (a,b)	
			Thông hiểu: Xác định được vị trí, vai trò của Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam	1	3(c)	1
			Vận dụng: Thực hiện tốt nghĩa vụ tuân theo hiến pháp		3(d)	
		Bài 15: Nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị	Nhận biết Nêu được khái niệm chế độ chính trị Chỉ ra được các yếu tố cấu thành hệ thống chính trị chính trị nước Cộng hòa XHCNVN theo quy định của Hiến pháp	1	4(a,b)	
			Thông hiểu: Hiểu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp về chế độ chính trị nước Cộng hòa XHCNVN		4(c,d)	

			Vận dụng: Có ý thức tự giác tìm hiểu, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị Có thái độ đồng tình, ủng hộ đối với các hành vi thực hiện đúng quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị, phê phán các hành vi vi phạm quy định của Hiến pháp về chế độ chính trị Tích cực tham gia bảo vệ, xây dựng hệ thống chính trị tại địa phương phù hợp với lứa tuổi.			
		Bài 16: Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp	Nhận biết: Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân	1		
			Thông hiểu: Liệt kê được những quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp.			
			Vận dụng: Vận dụng các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bằng những việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người; đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân và người khác Có thái độ đồng tình ủng hộ với các hành vi thực hiện đúng, lên án những hành vi vi phạm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.			
Tổng số câu				12	16	2
Tỉ lệ %				30%	40%	30%
Tổng số điểm				10		

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2024 - 2025

MÔN: GD KINH TẾ & PHÁP LUẬT 10

(Thời gian làm bài: 45 phút, không kể thời gian giao đề)

Họ tên thí sinh:

Số báo danh:

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1 (biết): Pháp luật là phương tiện để công dân thực hiện và bảo vệ

- A. lợi ích kinh tế của mình. B. quyền và nghĩa vụ của mình.
C. các quyền của mình. D. quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Câu 2 (biết): Nhà nước Việt Nam quản lí xã hội bằng phương tiện nào sau đây?

- A. Pháp luật. B. Kinh tế. C. Chính trị. D. Đạo đức.

Câu 3 (hiểu): Phát biểu nào **sai** về đặc điểm của pháp luật?

- A. Pháp luật không phù hợp với quyền lợi chung.
B. Pháp luật có tính quy phạm phổ biến trong xã hội.
C. Pháp luật bảo đảm tính công bằng, dân chủ.
D. Pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội thống nhất.

Câu 4 (vận dụng): Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi bên dưới

Anh T đi xe máy vượt đèn đỏ nên bị cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt. Anh T trình bày vì gia đình có việc nên anh đi vội, không chú ý tín hiệu đèn giao thông. Anh mong muốn cảnh sát giao thông bỏ qua cho lỗi của mình. Người cảnh sát giải thích: "Để bảo đảm trật tự, an toàn cho mọi người khi tham gia giao thông và giao thông được thông suốt, Nhà nước đã ban hành pháp luật quy định người tham gia giao thông phải chấp hành tín hiệu đèn giao thông, dừng xe trước vạch kẻ đường khi gặp đèn đỏ. Đây là quy tắc xử sự chung bắt buộc tất cả mọi người khi tham gia giao thông phải tuân thủ và thực hiện nghiêm túc ở mọi nơi, vào bất kì thời gian nào. Nếu không tuân thủ quy định này sẽ bị xử phạt".

Việc cảnh sát giao thông lập biên bản xử phạt anh T là thể hiện tính:

- | | |
|------------------------------|--------------------------------------|
| A. nhân văn, nhân ái. | <u>B.</u> quyền lực nhà nước. |
| C. quy phạm phổ biến. | D. lợi ích cá nhân |

Câu 5 : Tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ mật thiết và thống nhất với nhau được sắp xếp thành các ngành luật, chế định pháp luật được gọi là:

- | | |
|--------------------------------------|------------------------------|
| <u>A.</u> hệ thống pháp luật. | B. hệ thống tư pháp. |
| C. quy phạm pháp luật. | D. văn bản dưới luật. |

Câu 6: Hình thức thực hiện pháp luật nào dưới đây có sự tham gia của cơ quan, công chức nhà nước có thẩm quyền?

- | | |
|-------------------------------------|-------------------------------|
| A. Sử dụng pháp luật. | B. Tuân thủ pháp luật. |
| <u>C.</u> Áp dụng pháp luật. | D. Thi hành pháp luật. |

Câu 7: Hình thức thực hiện nào của pháp luật quy định cá nhân, tổ chức sử dụng đúng các quyền của mình, làm những gì pháp luật cho phép?

- | | |
|-------------------------------------|-------------------------------|
| <u>A.</u> Sử dụng pháp luật. | B. Thi hành pháp luật. |
| C. Tuân thủ pháp luật. | D. Áp dụng pháp luật. |

Câu 8: Mặc dù bị bạn xấu dụ dỗ, lôi kéo nhiều lần nhưng học sinh N vẫn cương quyết không tham gia cổ vũ đua xe. Học sinh N đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào dưới đây?

- | | |
|--------------------------------------|------------------------------|
| A. Thi hành pháp luật. | B. Sử dụng pháp luật. |
| <u>C.</u> Tuân thủ pháp luật. | D. Áp dụng pháp luật. |

Câu 9: Trong hệ thống pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, văn bản pháp luật nào có giá trị pháp lý cao nhất?

- A.** Hiến pháp.
- B.** Luật nhà nước.
- C.** Luật tổ chức Quốc hội.
- D.** Luật tổ chức Hội đồng nhân dân.

Câu 10: Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Quốc hội ban hành Bộ luật Lao động năm 2019. Nội dung trên thể hiện Hiến pháp là cơ sở để

- A.** ban hành các văn bản pháp luật khác.
- B.** cụ thể hóa các nội dung của luật khác.
- C.** xử phạt mọi hành vi vi phạm pháp luật.
- D.** dung hòa các mối quan hệ trong xã hội

Câu 11: Hiến pháp 2013 khẳng định chính thể Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là

- A.** Cộng hòa xã hội chủ nghĩa.
- B.** Dân chủ cộng hòa.
- C.** Cộng hòa và phong kiến.
- D.** Dân chủ và tập trung.

Câu 12: Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa xã hội là nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 về:

- A.** quyền con người.
- B.** nghĩa vụ công dân.
- C.** trách nhiệm pháp lý.
- D.** chế độ chính trị.

PHẦN II: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (4 điểm)

Câu 1: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Nhà máy xi măng A đặt tại xã A, huyện B, tỉnh C đã đi vào hoạt động được hơn 1 năm. Thời gian gần đây, chính quyền tỉnh C nhận được nhiều đơn phản ánh của nhân dân về việc nhà máy thải khói bụi gây ảnh hưởng xấu cho môi trường và sức khỏe của người dân. Sau khi nhận được đơn phản ánh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chuyển vụ việc cho Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành thanh tra và kết luận: hệ thống xử lý khí thải của nhà máy không đạt tiêu chuẩn theo quy định; nhà máy không tuân thủ yêu cầu báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê

duyet. Căn cứ vào quy định của pháp luật, cơ quan chức năng đã tiến hành xử phạt và yêu cầu nhà máy tạm ngừng sản xuất để khắc phục những tồn tại cũng như xem xét trách nhiệm bồi thường cho người dân bị ảnh hưởng.

- A. Nhà máy A đã không thể hiện đúng trách nhiệm xã hội của chủ thể sản xuất.
- B. Việc người dân phản ánh đến cơ quan chức năng là thể hiện vai trò của pháp luật trong quản lý xã hội
- C. Hình thức xử phạt và yêu cầu khắc phục hậu quả là thể hiện tính xác định chặt chẽ về hình thức của pháp luật.
- D. Hình thức xử phạt và yêu cầu khắc phục hậu quả phản ánh vai trò quản lý xã hội của pháp luật

Câu 2: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Kết thúc buổi liên hoan gặp gỡ kỉ niệm 20 năm ngày ra trường, trên đường lái xe về nhà, anh H cùng người bạn bị cảnh sát giao thông yêu cầu dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn. Do trong buổi liên hoan, anh H và bạn đã uống rượu bia nên kết quả hơi thở của hai người đều có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khi thở. Cảnh sát giao thông đã lập biên bản xử phạt mỗi người 6 triệu đồng và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 24 tháng theo quy định của pháp luật.

- A. Anh H và người bạn đã có hành vi vi phạm pháp luật về giao thông đường bộ.
- B. Cảnh sát giao thông xử phạt anh H thể hiện tính quyền lực bắt buộc chung của pháp luật.
- C. Việc anh H bị xử phạt thể hiện tính xác định chặt chẽ về hình thức của pháp luật.
- D. Thông qua việc xử phạt người vi phạm, pháp luật đã thể hiện vai trò quản lý xã hội của nhà nước.

Câu 3: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Phát hiện cán bộ xã X là ông S đã làm giả giấy tờ chiếm đoạt 500 triệu đồng tiền quỹ xây nhà tình nghĩa của xã, ông D làm đơn tố cáo gửi cơ quan chức năng. Lãnh đạo cơ quan chức năng là anh V đã phân công anh N đến xã X xác minh thông tin đơn tố cáo này. Muốn giúp chồng thoát tội, vợ ông S là bà B đưa 50 triệu đồng nhằm hối lộ anh N nhưng bị anh N từ chối. Sau đó, anh N kết luận nội dung đơn tố cáo của ông D là đúng sự thật.

- A. Ông S và bà B đều chưa tuân thủ pháp luật.
- B. Ông D đã thực hiện hình thức sử dụng pháp luật.
- C. Anh V đã thực hiện hình thức áp dụng pháp luật.

D. Việc anh N kết luận đơn tố cáo của ông D là áp dụng pháp luật.

Câu 4: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Sau khi tốt nghiệp ra trường, chị H đã hoàn thiện hồ sơ để mở công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên. Sau khi được cấp phép hoạt động, doanh nghiệp của chị H hàng năm đều nộp thuế đầy đủ và không bán hàng giả, hàng nhái cũng như làm tốt công tác an sinh xã hội. Với những đóng góp của mình, ông K cán bộ phụ trách thuế trong khu vực đã làm hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng về thành tích thực hiện tốt công tác thu nộp thuế đối với doanh nghiệp của chị H.

A. Việc mở công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của chị H là biểu hiện của hình thức sử dụng pháp luật.

B. Chị H hàng năm đều nộp thuế đầy đủ, đúng hạn là thực hiện hình thức thi hành pháp luật.

C. Việc không bán hàng giả, hàng nhái là thể hiện hành vi áp dụng pháp luật của chị H.

D. Việc làm của ông K là biểu hiện của việc áp dụng pháp luật.

PHẦN III TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1 (1.5đ): Tan giờ làm việc, anh T và anh V rủ nhau đi nhậu, trên đường về nhà anh V cầm lái vượt đèn đỏ nên va chạm với chị G đi đường ngược chiều bị xây sát nhẹ, bị cảnh sát giao thông yêu cầu cả hai người dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn, kết quả hơi thở của hai người đều có nồng độ cồn vượt quá 0.8 miligam/1 lít khí thở. Cảnh sát giao thông đã lập biên bản xử phạt hành chính tước quyền sử dụng giấy phép lái xe trong vòng 24 tháng và yêu cầu 2 anh phải chịu toàn bộ chi phí khám chữa cho chị G.

Việc cảnh sát giao thông kiểm tra nồng độ cồn và xử phạt trong tình huống trên thể hiện pháp luật có vai trò gì? Nếu em là người tham gia giao thông em sẽ xử sự như thế nào?

Câu 2(1.5đ): Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

- Việc sửa đổi các văn bản pháp luật sau khi Hiến pháp 2013 ban hành là thể hiện đặc điểm Hiến pháp là đạo luật cơ bản của Nhà nước.
- Hiến pháp 2013 quy định quyền tham gia quản lý nhà nước là quyền của công dân trong lĩnh vực xã hội.
- Quyền ứng cử là quyền con người được quy định trong Hiến pháp 2013.

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2024 – 2025

MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 10

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM 4 PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (5,0 ĐIỂM)

- Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
-----	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	----

<i>Đáp án</i>	D	C	A	B	A	C	A	C	A	A	A	A
---------------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/ SAI (4.0 ĐIỂM)

Điểm tối đa của 01 câu là **1 điểm**

- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm
- Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm

Câu	a	b	c	d
1	Đ	Đ	S	Đ
2	Đ	Đ	S	Đ
3	Đ	Đ	S	Đ
4	Đ	Đ	S	S

III. PHẦN TỰ LUẬN (3 ĐIỂM)

Câu 1(1.5đ):

Gợi ý	Điểm
- Thể hiện pháp luật có vai trò quản lí nhà nước và xã hội	0.25
- Pháp luật kiểm tra, kiểm soát hoạt động của cá nhân tổ chức trong phạm vi lãnh thổ của mình	0.25
- Trên cơ sở quy định của pháp luật, cảnh sát giao thông kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về	0.25

an toàn giao thông của người tham gia giao thông, khi phát hiện hành vi vi phạm thì xử lý nghiêm minh	
* Nếu là người tham gia giao thông:	
- Tìm hiểu các quy định của pháp luật về an toàn giao thông	0.25
- Em thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về an toàn giao thông	0.25
- Tuyên truyền với mọi người xung quanh cùng thực hiện tốt quy định về an toàn giao thông để đảm bảo an toàn cho bản thân và những người xung quanh.	0.25

Câu 2(1.5đ): Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến nào dưới đây? Vì sao?

a. Các văn bản Luật như Luật bảo vệ môi trường, Luật giáo dục; Luật an toàn giao thông....phải dựa trên cơ sở các quy định chung đã ghi nhận trong Hiến pháp.	- Đồng ý: 0.25 - Vì Hiến pháp là văn bản quy phạm pháp luật do Quốc hội ban hành quy định những vấn đề cơ bản và quan trọng của quốc gia; là luật cơ bản của nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Tất cả các văn bản pháp luật phải phù hợp với Hiến pháp. Nên khi Hiến pháp 2013 được ban hành thì các văn bản luật nếu không còn phù hợp thì phải sửa đổi cho phù hợp với Hiến pháp - 0.25
b. Hiến pháp 2013 quy định quyền tham gia quản lý nhà nước là quyền của công dân trong lĩnh vực văn hóa.	- Không đồng ý: 0.25 - Vì: Hiến pháp 2013 quy định quyền tham gia quản lý nhà nước là quyền trong lĩnh vực chính trị, không phải lĩnh vực văn hóa – 0.25
c. Quyền bầu cử là quyền con người được quy định trong Hiến pháp 2013.	- Không đồng ý; 0.25 - Vì: Hiến pháp 2013 quy định quyền bầu cử là quyền công dân, không phải quyền con người. Những người đang bị tước quyền công dân sẽ không được thực hiện quyền bầu cử - 0.25

BAN GIÁM ĐỐC DUYỆT

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

Ngô Thị Mên